TỈNH UỶ CAO BẰNG * Số 162-BC/TU	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM *Cao Bằng, ngày 25 tháng 01 năm 2022*

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ HOÀNG ĐÌNH GIONG
ĐẾN Số: 114
Ngày: 11/02/2022
Chuyển: ...
Lưu hồ sơ số: ...

BÁO CÁO
tổng kết công tác năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2021

Năm 2021 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 – 2025, nhiều nhiệm vụ chính trị quan trọng của tỉnh được triển khai thực hiện trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, tác động tiêu cực đến mọi mặt của đời sống xã hội. Để triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội gắn với thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, Tỉnh uỷ đã chỉ đạo tổ chức 04 hội nghị Ban Chấp hành, 13 hội nghị Ban Thường vụ; ban hành 08 nghị quyết, 11 chỉ thị, 08 chương trình (trong đó có 03 chương trình trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng), 08 đề án về lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, quốc phòng - an ninh. Với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của các cấp uỷ đảng, chính quyền; sự nỗ lực, cố gắng của các ban, ngành, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân, việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021 của tỉnh đã đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực.

Tổ: VGt/
- Ban K-P.

I- KINH TẾ

1. Sản xuất nông lâm nghiệp

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất nông lâm - nghiệp kịp thời vụ; thường xuyên kiểm tra dịch bệnh bảo vệ cây trồng, vật nuôi. Các dịch vụ vật tư, phân bón, giống cây trồng phục vụ sản xuất nông - lâm nghiệp được cung ứng đầy đủ, kịp thời. Tổng diện tích gieo trồng cây trồng chính được 84.603 ha, đạt 100,5% kế hoạch, bằng 100,7% so với năm 2020. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 282,9 nghìn tấn, tăng 1,9% so với kế hoạch. Công tác trồng rừng, quản lý rừng được quan tâm chỉ đạo; thực hiện trồng mới 1.470 ha rừng, đạt 104,6% kế hoạch, bằng 128% so với năm 2020. Trong năm xảy ra 15 vụ cháy rừng, làm thiệt hại 35 ha rừng; lực lượng chức năng ngăn chặn, xử lý 170 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, tăng 111% so với năm trước, nộp ngân sách từ tài sản tịch thu và xử phạt trên 1,06 tỷ đồng.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh viêm da nổi cục làm chết 849 con trâu bò, dịch tả lợn Châu Phi làm chết 10.305 con lợn các loại; tỉnh đã chỉ đạo các cơ

quan chuyên môn thường xuyên phối hợp với các địa phương tăng cường kiểm tra, giám sát và thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo quy định. Tổng đàn trâu có 101.387 con, đạt 97,4% kế hoạch, bằng 100,12% so với năm trước; đàn bò 109.086 con, đạt 94,6% kế hoạch, bằng 104,4% so với năm trước; đàn lợn 302.193 con, đạt 97,1% kế hoạch, bằng 102,36% so với năm trước; gia cầm trên 3,0 triệu con, đạt 105,46% kế hoạch, bằng 101,41% so với năm trước.

Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025; năm 2021 có 01 xã được công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới, đạt 20% kế hoạch, nâng tổng số xã về đích nông thôn mới của tỉnh lên 18 xã; có 2.600 hộ chăn nuôi đưa gia súc ra khỏi gầm sàn nhà, đạt 100% kế hoạch. Toàn tỉnh xảy ra 19 đợt thiên tai, làm chết 03 người, bị thương 01 người; làm hư hỏng nhiều công trình thủy lợi, điểm giao thông, điểm trường, nhà văn hóa và 6.392 nhà dân; thiệt hại trên 755 ha lúa, hoa màu; tổng giá trị thiệt hại trên 122 tỉ đồng. Ngay sau khi xảy ra thiên tai, tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng và các địa phương chủ động khắc phục hậu quả thiên tai, triển khai kịp thời các biện pháp hỗ trợ để ổn định đời sống và sản xuất của Nhân dân.

2. Công nghiệp, thương mại, dịch vụ

Hoạt động sản xuất công nghiệp được duy trì. Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (giá hiện hành) đạt 5.300 tỉ đồng, bằng 112,77% so với năm trước, bằng 100% kế hoạch. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt trên 9.273 tỉ đồng, tăng 3,27% so với cùng kỳ năm trước, bằng 100% kế hoạch. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường và vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường, đảm bảo nguồn cung hàng hóa thiết yếu phục vụ nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân.

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa qua địa bàn tỉnh đạt 777,792 triệu USD, bằng 136% so với năm trước, bằng 165% kế hoạch, trong đó xuất khẩu 337,887 triệu USD, bằng 121,6% so với năm trước, bằng 150,2% kế hoạch; nhập khẩu đạt 178,925 triệu USD, bằng 179% so với năm trước, bằng 298% so với kế hoạch; giá trị hàng hoá giám sát, tạm nhập tái xuất, kho ngoại quan đạt 260,98 triệu USD, bằng 134% so với năm trước, bằng 141% so với kế hoạch.

3. Quy hoạch, đầu tư xây dựng, giao thông vận tải

Chỉ đạo nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các công việc liên quan đến Dự án lập quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; hoàn thành Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách, Kế hoạch đầu tư công năm 2022. Quan tâm chỉ đạo thực

hiện có hiệu quả công tác quy hoạch, cấp giấy phép xây dựng công trình, thẩm định dự án, kiểm tra nghiệm thu công trình hoàn thành.

Chỉ đạo, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình chuyển tiếp, công trình khởi công mới năm 2021; hoàn thiện hồ sơ thủ tục và giải ngân vốn đầu tư công năm 2021. Giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2021 được 1.927,4 tỉ đồng, bằng 67,7% tổng vốn giao năm 2021.

Tập trung điều chỉnh, bổ sung và đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục hồ sơ Dự án đường bộ cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (Cao Bằng). Đôn đốc hoàn thiện thủ tục chuẩn bị khởi công công trình trụ sở làm việc UBND, HĐND và Đoàn ĐBQH tỉnh; trụ sở làm việc các sở, ngành của tỉnh, các dự án phát triển đô thị; Dự án chăn nuôi bò sữa, chế biến sữa công nghệ cao; một số nội dung về sân bay Cao Bằng, tuyến đường bộ cao tốc Bắc Kạn - thành phố Cao Bằng, mở rộng quy hoạch thành phố Cao Bằng... Thực hiện tốt công tác quản lý phương tiện vận tải, bảo trì đường bộ, phòng chống dịch Covid-19 về vận tải hành khách và hàng hoá; đảm bảo giao thông thông suốt, đáp ứng nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa của Nhân dân.

4. Tài chính, Ngân hàng, phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 1.942,7 tỉ đồng, bằng 117% dự toán Trung ương giao, đạt 97% kế hoạch, bằng 99% so với năm trước, trong đó thu nội địa đạt 1.494,686 tỉ đồng, bằng 117% dự toán Trung ương giao, bằng 83% kế hoạch, bằng 85% so với năm trước; thu thuế xuất nhập khẩu đạt 435,65 tỉ đồng, bằng 239% so với dự toán Trung ương giao, bằng 218% kế hoạch, bằng 214% so với năm trước, thu các khoản huy động, đóng góp 12,4 tỉ đồng. Chi ngân sách địa phương đạt 10.539 tỉ đồng, bằng 110% dự toán Trung ương, bằng 105% kế hoạch, bằng 94% so với cùng kỳ.

Tổng vốn quản lý và huy động trên địa bàn tỉnh đạt 24.680 tỉ đồng, tăng 3,7% so với đầu năm. Trong đó huy động tại địa phương đạt 21.520 tỉ đồng, chiếm 87,2% tổng nguồn vốn, tăng 3,1% so với đầu năm; nguồn vốn quản lý đạt 3.160 tỉ đồng, chiếm 12,8% tổng nguồn vốn, tăng 7,9% so với đầu năm. Doanh số cho vay đạt 17.230 tỉ đồng, tăng 10,8% so với năm trước; tổng dư nợ cho vay đạt 12.905 tỉ đồng, tăng 3,2% so với năm trước; nợ xấu 104 tỉ đồng, chiếm 19,4% tổng dư nợ.

Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025; kế hoạch cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh năm 2021. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở ngành và các huyện, thành phố. Thành lập mới 143 doanh nghiệp, với số vốn đăng ký 835,5 tỷ đồng; thành lập mới 45 hợp tác xã (tăng 300% kế hoạch), giải thể 13 hợp tác xã; cấp mới chủ trương đầu tư, giấy

chứng nhận đầu tư là 18 dự án với tổng vốn đăng ký là 792,78 tỉ đồng, tăng gấp 4,4 lần so với năm trước.

5. Tài nguyên - Môi trường, Khoa học - Công nghệ

Công tác quản lý tài nguyên môi trường được triển khai có hiệu quả. Chỉ đạo thực hiện công tác đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, công tác thu hồi đất, giao đất, thuê đất theo đúng quy định của pháp luật; triển khai thực hiện kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2021; hoàn thành công tác khoanh định, thành lập bản đồ cấm bay, hạn chế bay trên địa bàn tỉnh; rà soát, thống kê các khu vực hoạt động khoáng sản trùng lặp với quy hoạch rừng tự nhiên, rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, vùng Công viên địa chất UNESCO Non nước Cao Bằng để kiến nghị điều chỉnh, xử lý dứt điểm; rà soát thực trạng quy hoạch khoáng sản để phục vụ tích hợp vào Quy hoạch tỉnh. Tiến hành thanh tra, kiểm tra năm 2021 trong lĩnh vực khoáng sản. Thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên nước, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu theo đúng quy định.

Ban hành, triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIX về phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ; quan tâm thực hiện công tác tiêu chuẩn đo lường chất lượng, quản lý an toàn bức xạ, xây dựng nhãn hiệu cho các sản phẩm hàng hóa; triển khai Chiến lược sở hữu trí tuệ tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2030. Tiếp tục chuyển giao các kết quả nghiên cứu thuộc Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc.

II- VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Giáo dục - Đào tạo

Thực hiện tốt các giải pháp duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xoá mù chữ, huy động học sinh đến trường, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học. Xây dựng Khung nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông; Kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập, giai đoạn 2021 - 2030. Triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới lớp 2, lớp 6. Tiếp tục rà soát, quy hoạch hệ thống trường, lớp học, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học. Chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ năm học 2020 - 2021; tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2021 với tỉ lệ tốt nghiệp đạt 96% (tăng 0,63% so với năm trước). Thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp. Triển khai nhiệm vụ năm học 2021 - 2022, đảm bảo công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong các trường học.

2. Y tế

Chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW, ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng chống HIV/AIDS, tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030 tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2030. Tích cực, chủ động trong công tác phòng chống dịch bệnh, nhất là dịch Covid-19. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các tuyến, đảm bảo cung ứng đủ thuốc phòng bệnh và chữa bệnh cho Nhân dân; thực hiện đúng quy định các chế độ chính sách đối với người bệnh. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các dự án thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số. Duy trì thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế; trong năm có thêm 06 xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế, nâng tổng số xã đạt tiêu chí quốc gia lên 127 xã, đạt 78,9%, vượt 13,06% so với chỉ tiêu giao; 98,45% dân số có thẻ bảo hiểm y tế. Tiến hành kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm tại 3.385 cơ sở, trong đó 2.911 cơ sở đạt điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm; xảy ra 02 vụ ngộ độc thực phẩm, làm 29 người mắc, trong đó 02 người tử vong.

3. Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Quan tâm chỉ đạo công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới; thực hiện tốt công tác nếp sống văn hóa, gia đình và phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; có 85% gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa, 56% xóm, tổ dân phố và 95% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; 81% xóm có nhà văn hóa. Chú trọng phát huy giá trị các di tích, các điểm di sản văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn tỉnh; tỉnh có thêm 02 di tích được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định xếp hạng cấp quốc gia (Hang Ngườm Chiêng và Mắt thần núi, huyện Trùng Khánh).

Hoàn thiện các Đề án về phát triển du lịch tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2035 và phát triển Khu liên hợp thể thao tại khu Đô thị mới, sân golf, các công trình văn hóa, thể thao cơ sở cho trẻ em, người cao tuổi. Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá du lịch qua không gian mạng; phối hợp triển khai hiệu quả các nội dung phục vụ cho kỳ tái thẩm định danh hiệu Công viên địa chất toàn cầu Non nước Cao Bằng. Năm 2021, lượng khách đến tham quan du lịch đạt 409.571 lượt khách, giảm 33,7% so với năm trước; doanh thu đạt 70,4 tỉ đồng, giảm 9,9% so với năm trước; công suất sử dụng phòng đạt 13,8%.

4. Lao động - Thương binh và Xã hội

Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo xoá nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030. Triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả Nghị

quyết số 68/NQ-CP, ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid - 19. Tỉnh đã hỗ trợ xây mới và sửa chữa 2.671 nhà cho hộ nghèo, hộ chính sách; quyết định trợ cấp thất nghiệp cho 2573 lao động với số tiền trên 32,5 tỉ đồng; hỗ trợ cho 1.928 lượt người sử dụng lao động, 12.420 người lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 với tổng số tiền trên 34,346 tỉ đồng.

Thực hiện tốt công tác bảo trợ xã hội, đào tạo nghề, giải quyết việc làm và các chính sách đối với người có công. Năm 2021, tuyển mới đào tạo nghề 5.735 người, đạt 104% kế hoạch, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề lên 34,4%, đạt 100% kế hoạch; giảm tỉ lệ thất nghiệp khu vực thành thị xuống 3,45%, đạt 100% kế hoạch. Số lao động được tạo việc làm, duy trì mở rộng việc làm từ quỹ quốc gia 1.936 người, đạt 161,3% kế hoạch. Tỉ lệ giảm nghèo năm 2021 là 4% với 5.196 hộ thoát nghèo, đạt 100% kế hoạch. Số người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc là 35.133 người, đạt 96,6% kế hoạch; bảo hiểm xã hội tự nguyện là 17.250 người, đạt 95,8% kế hoạch; bảo hiểm thất nghiệp 26.816 người, đạt 95,8% kế hoạch.

5. Thông tin và Truyền thông

Các phương tiện thông tin đại chúng tuyên truyền kịp thời các sự kiện nổi bật của đất nước, của tỉnh, nhất là tuyên truyền về kết quả Đại hội lần thứ XIII của Đảng, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp, công tác phòng, chống dịch bệnh Covid -19... Dịch vụ bưu chính viễn thông đảm bảo thông suốt, đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng. Thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại, thông tin cơ sở; phòng, chống thông tin xấu, độc trên không gian mạng; đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt phục vụ sự chỉ đạo điều hành của các cơ quan Đảng, Nhà nước. Chỉ đạo ban hành, triển khai Đề án tăng cường trang thiết bị và các điều kiện cần thiết kết nối đường truyền tổ chức hội nghị trực tuyến từ tỉnh đến cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Tổng kết Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020 tỉnh Cao Bằng; kết quả đã hỗ trợ 11.533 đầu thu truyền hình số cho các hộ nghèo, cận nghèo. Phối hợp, theo dõi phát hiện, xử phạt 12/13 trường hợp cá nhân đăng tải nội dung vi phạm pháp luật.

6. Công tác Dân tộc, Tôn giáo

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách của Nhà nước đối với đồng bào các dân tộc, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa và đối tượng khó khăn. Cấp 871.560 tờ báo các loại cho người có uy tín và các đối tượng thụ hưởng khác, kinh phí trên 1,3 tỉ đồng. Tổ chức tốt các hội nghị, tập huấn tuyên truyền về chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số

với trên 2.000 đại biểu tham dự. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các công trình, dự án, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống đồng bào các dân tộc. Thường xuyên nắm tình hình, thực hiện tốt công tác quản lý, hướng dẫn các tổ chức tôn giáo hoạt động theo đúng quy định của pháp luật. Tổ chức thăm, chúc tết và chúc mừng chức sắc, chức việc nhân dịp lễ trọng của các tổ chức tôn giáo.

III- QUỐC PHÒNG, AN NINH, NỘI CHÍNH, NGOẠI VỤ

1. Công tác quân sự địa phương

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quốc phòng địa phương, trong đó tập trung tăng cường tiềm lực, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và khu vực phòng thủ tỉnh ngày càng vững chắc; xây dựng, cải tạo công trình phòng thủ trong Căn cứ chiến đấu của tỉnh, huyện Hoà An và thành phố Cao Bằng với kinh phí 84,769 tỉ đồng. Chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh, huyện. Tổ chức tốt Hội nghị tổng kết 03 Nghị quyết của Tỉnh uỷ về lĩnh vực quốc phòng - an ninh. Triển khai thực hiện Đề án xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với dân quân tự vệ tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân năm 2021, các kế hoạch: bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng, diễn tập chiến đấu phòng thủ và phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn cấp xã; tham gia Hội thao quốc phòng cấp Quân khu đạt giải Ba, Hội thi doanh trại chính quy "Sáng, xanh, sạch, đẹp" đạt giải Nhì.

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực cứu hộ, cứu nạn; bảo đảm an toàn tuyệt đối các ngày lễ, tết, các sự kiện quan trọng của đất nước và địa phương, nhất là bảo vệ an toàn Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Phối hợp làm tốt công tác tiếp nhận, bàn giao, kiểm soát, theo dõi cách ly công dân phòng, chống dịch Covid-19 theo quy định. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý đất quốc phòng và Quy hoạch sử dụng đất quốc phòng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Công tác Biên phòng

Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, giám sát chặt chẽ việc Trung Quốc xây dựng hàng rào, khống chế, ngăn chặn các hoạt động tại khu vực biên giới, chốt chặn các cửa khẩu, đường mòn lối mở, phòng chống dịch Covid-19, xuất nhập cảnh trái phép, buôn lậu, giải quyết kịp thời các tình huống xảy ra.

Lực lượng quản lý biên giới hai bên đã chủ động trao đổi, xử lý, đảm bảo chủ quyền lãnh thổ. Các đồn Biên phòng thường xuyên phối hợp tổ chức tuần tra, canh gác bảo vệ biên giới được 2.762 lần với 26.096 lượt

người tham gia, phát quang trên 442 km đường, quá trình tuần tra đảm bảo an toàn về người, trang bị. Lực lượng chức năng duy trì 130 tổ chốt chặn cố định, 16 tổ kiểm soát lưu động tuần tra, kiểm soát ngăn chặn xuất nhập cảnh trái phép, buôn lậu, phòng chống dịch Covid-19 tại khu vực các đồn Biên phòng, đường mòn lối mở ra biên giới. Năm 2021, tiếp nhận 14.723 công dân Việt Nam trở về từ Trung Quốc qua địa bàn tỉnh; xử phạt 1.160 vụ/11.439 đối tượng vi phạm hành chính về hành vi xuất, nhập cảnh trái phép, buôn lậu, vận chuyển hàng hoá trái phép, thu nộp phạt trên 35,545 tỉ đồng. Hai bên Biên phòng trao đổi trực tiếp 667 lần, trao đổi gián tiếp 1.899 thư. Các cơ quan chức năng làm thủ tục lưu thông biên giới cho 20.606 lượt người.

Trên tuyến biên giới xảy ra 04 vụ vi phạm Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới. Phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý 1.859 vụ/12.413 đối tượng vi phạm pháp luật trên địa bàn khu vực biên giới. Phát hiện và đưa vào khu cách ly tập trung 16.512 công dân Việt Nam đi sang Trung Quốc lao động làm thuê bị các cơ quan chức năng Trung Quốc bắt trao trả, nhập cảnh trái phép trở về *(tăng 4.433 trường hợp so với năm 2020)*.

3. Công tác đảm bảo an ninh trật tự

An ninh chính trị, trật tự nội bộ nội địa, vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo cơ bản ổn định. Các lực lượng chủ động nắm tình hình, tổ chức triển khai các biện pháp ngăn chặn, đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ.

Trong năm 2021 xảy ra 311 vụ phạm pháp hình sự (giảm 28 vụ so với năm 2020), làm 06 người chết, 32 người bị thương, thiệt hại tài sản ước tính khoảng 1,5 tỉ đồng. Hành vi vi phạm pháp luật khác: Phát hiện, xử lý 192 vụ, 490 đối tượng; thu giữ 131,358 triệu đồng. Xử lý hành chính 619 trường hợp, phạt tiền 827 triệu đồng. Điều tra khám phá 324/356 vụ phạm pháp hình sự, làm rõ 523 đối tượng, đạt 91% (trong đó có 45 vụ từ kỳ trước chuyển sang).

Phát hiện, điều tra xử lý 233 vụ, 324 đối tượng vi phạm pháp luật về kinh tế, tham nhũng (*tăng 80 vụ so với cùng kỳ năm 2020)*; xử lý hành chính 126 trường hợp, phạt tiền 1,435 tỉ đồng. Phát hiện, bắt giữ 154 vụ, 189 đối tượng vi phạm pháp luật về môi trường *(tăng 49 vụ so với cùng kỳ năm 2020)*; xử lý hành chính chính 104 trường hợp, phạt tiền gần 1,3 tỉ đồng. Phát hiện, bắt giữ 404 vụ, 562 đối tượng về hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy *(tăng 112 vụ so với cùng kỳ năm 2020)*. Phát hiện, bắt giữ 46 vụ, 59 đối tượng tàng trữ, vận chuyển, buôn bán pháo, thu giữ 1.779,9 kg pháo.

Tai nạn giao thông xảy ra 69 vụ, làm chết 30 người, bị thương 81 người, thiệt hại tài sản khoảng 2,47 tỉ đồng *(giảm 11 vụ, 06 người chết, 06 người bị thương so với năm 2020)*. Phát hiện và xử lý 11.773 trường hợp vi phạm Luật Giao thông đường bộ, phạt tiền 13,422 tỉ đồng *(tăng 1.884 trường hợp so với năm 2020)*; tạm giữ 4.139 phương tiện giao thông; tước 1.069 GPLX. Phát hiện 622 trường hợp vi phạm về nồng độ cồn, 18 trường hợp điều khiển xe khi trong cơ thể có chất ma túy. Xảy ra 10 vụ cháy *(giảm 05 vụ so với năm 2020)*, thiệt hại khoảng 1,704 tỉ đồng.

Hoạt động của tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình vẫn diễn biến phức tạp, các đối tượng theo tổ chức này tại các điểm nhóm có các hoạt động chuẩn bị cho "Tết chung" năm 2021 như: Luyện tập văn nghệ, vận động thu quỹ 01 triệu đồng/điểm nhóm; các đối tượng cầm đầu theo tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình ở các địa phương tiếp tục củng cố "tổ chức", lôi kéo người theo; một số điểm nhóm trên địa bàn huyện Hà Quảng tu sửa "nhà đòn" kiên cố; chỉ đạo các điểm nhóm chuẩn bị tổ chức sinh nhật lần thứ 60 cho Dương Văn Mình. Trước tình hình trên, lực lượng chức năng tăng cường công tác tuyên truyền, chiếu phim, phát thanh lưu động với nội dung "sự thật về Dương Văn Mình"; tổ chức đấu tranh ngăn chặn các hoạt động chuẩn bị tổ chức "Tết chung năm 2021" và sinh nhật Dương Văn Mình. Tỉnh hiện còn 15 "nhà đòn" chưa được tháo dỡ (Bảo Lâm: 07, Hoà An: 01, Hà Quảng: 06, Quảng Hoà: 01); các lực lượng chức năng đang tiếp tục theo dõi nắm chắc tình hình, không để xảy ra điểm nóng phức tạp về an ninh trật tự tại địa bàn.

4. Hoạt động của các cơ quan nội chính chính quyền

Các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử đã phối kết hợp chặt chẽ trong quá trình tố tụng, không để xảy ra vụ việc oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Ngành Thanh tra triển khai 174 cuộc thanh tra, kiểm tra, trong đó 62 cuộc thanh tra hành chính, 112 cuộc thanh tra chuyên ngành. Thanh tra hành chính phát hiện sai phạm 3.545,79 triệu đồng, đã thu hồi 2.550,04/3.530,86 triệu đồng; xử lý hành chính đối với 05 tổ chức, 04 cá nhân có vi phạm. Thanh tra chuyên ngành phát hiện 175 tổ chức, cá nhân có vi phạm với số tiền 1.191,18 triệu đồng, đã thu hồi 965,93/1.113,93 triệu đồng, đạt 87%. Tòa án nhân dân hai cấp đã giải quyết, xét xử 2.082/2.503 vụ, việc các loại, đạt 83,1%. Cơ quan Thi hành án dân sự đã thụ lý 3.059 việc, đã giải quyết xong 2.648/2.740 việc có điều kiện thi hành, đạt 96,64%, tăng 300 việc so với năm trước; giải quyết xong 55.565.389.000/76.014.736.000 đồng có điều kiện thi hành, đạt 73,10%, tăng 13.014.387.000 đồng so với năm trước.

Các cấp, các ngành đã tiếp 2.132 lượt/2.210 công dân; tiếp nhận 2.469 đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, đã xử lý 2.412 đơn/2.469 đơn; tiếp tục xem xét giải quyết theo quy định đối với một số vụ việc tồn

động, phức tạp, kéo dài. Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được tăng cường; thực hiện tốt công tác bổ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý và thẩm định văn bản quy phạm pháp luật.

5. Nội vụ, Ngoại vụ

Ban hành Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025. Chỉ đạo tổng kết việc thực hiện biên chế giai đoạn 2016 - 2021, đề xuất biên chế giai đoạn 2021 - 2026; giải quyết các chính sách tinh giản biên chế cho 271 trường hợp. Tiếp tục thực hiện sắp xếp, bố trí cán bộ công chức cấp xã, cấp huyện sau sắp xếp đơn vị hành chính và sắp xếp công an chính quy đảm nhiệm chức danh công an xã; tổ chức lại 01 đơn vị sự nghiệp y tế; thực hiện sáp nhập 08 tổ chức hội và hợp nhất 04 tổ chức hội; điều động, luân chuyển 271 trường hợp; thực hiện chính sách cán bộ đối với 3.624 cán bộ, công chức, viên chức; tuyển dụng 836 công chức, viên chức. Hoàn thành tổng điều tra cơ sở hành chính trên địa bàn tỉnh; triển khai việc thành lập hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính của các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp, sáp nhập.

Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh; chủ trì, phối hợp tổ chức thành công Hội nghị trực tuyến Gặp gỡ đầu xuân các Bí thư Tỉnh uỷ và Hội nghị lần thứ 12 Uỷ ban Công tác liên hợp giữa các tỉnh Cao Bằng, Quảng Ninh, Lạng Sơn, Hà Giang (Việt Nam) và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc) năm 2021. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ; mở rộng mối quan hệ hợp tác với các tổ chức và các địa phương nước ngoài. Tích cực triển khai Hiệp định hợp tác bảo vệ và khai thác tài nguyên du lịch thác Bản Giốc (Việt Nam) - Đức Thiên (Trung Quốc); phối hợp thực hiện tốt Cơ chế điều phối, trao đổi phòng chống dịch bệnh qua biên giới.

IV- CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

1. Công tác chính trị tư tưởng

Chỉ đạo định hướng tuyên truyền về các sự kiện chính trị, kinh tế - xã hội nổi bật của đất nước, địa phương. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 110 năm ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước và 80 năm ngày Người về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam gắn với kỷ niệm 60 năm Ngày Bác Hồ về thăm Cao Bằng; kỷ niệm 110 năm Ngày sinh Đại tướng Võ Nguyên Giáp; Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026... bằng các hình thức phù hợp với diễn biến tình hình dịch Covid-19. Phối hợp tổ chức thành công ký kết Chương trình phối hợp công tác tuyên truyền và Hội thảo khoa học, tổng kết thực tiễn giữa Tỉnh uỷ Cao

Bằng và Tạp chí Cộng sản giai đoạn 2021 – 2025. Triển khai quán triệt, học tập Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của tỉnh mới ban hành; thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và chuyên đề toàn khóa về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; toàn tỉnh tổ chức được 2.273 hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt và 2.107 buổi tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết Đại hội; 1.323 hội nghị học tập, quán triệt, triển khai các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, tỉnh mới ban hành. Chỉ đạo tổ chức thành công Hội thi Báo cáo viên, Tuyên truyền viên giỏi các cấp.

Quan tâm đổi mới công tác định hướng, phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các địa phương, đơn vị trong thực hiện công tác Khoa giáo. Thực hiện nghiên cứu biên soạn cuốn sách "Địa lý - Lịch sử tỉnh Cao Bằng". Thường xuyên nắm tình hình việc thực hiện công tác đấu tranh phòng chống âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa; dư luận xã hội, diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

2. Công tác tổ chức, cán bộ

Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai các nội dung về công tác nhân sự phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự ứng cử các chức danh lãnh đạo chính quyền nhiệm kỳ 2021 - 2026. Ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ khoá XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Chương trình trọng tâm về xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, nhất là cấp chiến lược có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực ở nông thôn nhằm khắc phục điểm nghẽn, nút thắt về chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2021 - 2025; các Đề án nâng cao chất lượng: đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp giai đoạn 2021 - 2025, đảng viên và kết nạp đảng viên mới; rà soát, sàng lọc đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng; Hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và khen thưởng tổ chức đảng - đảng viên; đánh giá xếp loại tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý diện BTV Tỉnh uỷ quản lý. Chỉ đạo rà soát, thống kê việc bố trí cán bộ, công chức dôi dư do sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026 năm 2021. Kiện toàn, bổ sung cấp uỷ viên các đảng bộ trực thuộc Tỉnh uỷ, uỷ viên ban cán sự đảng, đảng đoàn các đoàn thể chính trị - xã hội.

Tổ chức tốt các hội nghị sơ kết Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; các đề án của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 18,19-NQ/TW của BCH Trung ương và tổng kết Nghị quyết

số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị. Tổ chức kỳ thi tuyển dụng công chức khối đảng, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh; nâng ngạch công chức và thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2021. Kiểm tra, sát hạch đối với 31 trường hợp sai phạm trong công tác tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức theo Kết luận số 71-KL/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương; giao chỉ tiêu biên chế năm 2021 cho các cơ quan khối Đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh theo đúng quy định. Thành lập Đảng đoàn Liên hiệp các hội khoa học kỹ thuật tỉnh Cao Bằng. Phân công các đồng chí Uỷ viên BCH Đảng bộ tỉnh khoá XIX theo dõi, giúp đỡ các đảng bộ cơ sở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Năm 2021, toàn Đảng bộ tỉnh kết nạp được 2.121 đảng viên (bằng 106% kế hoạch), nâng tổng số đảng viên toàn tỉnh lên 59.505 đảng viên; cấp phát 3.539 thẻ đảng viên.

3. Công tác Kiểm tra, giám sát

Chỉ đạo hoàn thành Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2021; thành lập 02 đoàn kiểm tra, tiến hành kiểm tra trực tiếp đối với 04 tổ chức đảng và 15 đảng viên (trong đó có 02 Tỉnh uỷ viên); thành lập 02 đoàn giám sát, tiến hành giám sát trực tiếp đối với 11 tổ chức đảng và 21 đảng viên (trong đó có 02 Uỷ viên BTV Tỉnh uỷ, 07 Tỉnh uỷ viên). Tăng cường xử lý, giải quyết đơn, thư tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên; chú trọng triển khai, cụ thể hóa các văn bản của Trung ương về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, nhất là Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; phân công Uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện nhiệm vụ giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng. Ban hành Quy chế làm việc của UBKT Tỉnh uỷ nhiệm kỳ 2020 - 2025; Quy chế phối hợp giữa UBKT Tỉnh uỷ với các tổ chức đảng và các cơ quan liên quan trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; các Quy định về tổ chức, hoạt động của đoàn kiểm tra, đoàn giám sát, về giám sát đảng viên, giải quyết tố cáo đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện BTV Tỉnh uỷ quản lý.

UBKT các cấp đã tham mưu cho cấp uỷ tiến hành kiểm tra đối với 1.296 lượt tổ chức đảng và 4.215 lượt đảng viên; giám sát 687 lượt tổ chức đảng và 2.543 lượt đảng viên. Thi hành kỷ luật đối với 02 tổ chức đảng bằng hình thức Khiển trách; kỷ luật 103 đảng viên, trong đó: Khiển trách 53 trường hợp, Cảnh cáo 32 trường hợp, Cách chức 02 trường hợp, Khai trừ 16 trường hợp. UBKT các cấp tiến hành kiểm tra đối với 534 tổ chức đảng và 11 đảng viên; giám sát 494 lượt tổ chức đảng và 941 đảng viên; quyết định thi hành kỷ luật 51 đảng viên; giải quyết tố cáo đảng viên đối với 04 trường hợp.

4. Công tác Dân vận

Chỉ đạo tăng cường công tác nắm tình hình Nhân dân, dân tộc, hoạt động tôn giáo, vùng dân tộc thiểu số; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp xử lý đối với hoạt động của Pháp luân công và đấu tranh, xử lý tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình; tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh. Kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, công tác tôn giáo; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân vận cho cán bộ dân vận cấp cơ sở.

Xây dựng các đề án cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo. Ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Cao Bằng. Tiến hành sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của tỉnh về công tác vận động quần chúng, công tác dân tộc, tôn giáo.

5. Công tác Nội chính Đảng

Chỉ đạo theo dõi nắm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, dân tộc, tôn giáo, biên giới, nội địa và hoạt động của tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình; sơ kết, tổng kết các văn bản theo yêu cầu của Trung ương, của tỉnh về công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, cải cách tư pháp, quốc phòng an ninh. Chỉ đạo chuẩn bị nội dung diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh, huyện năm 2021; tăng cường các biện pháp phòng, chống xuất, nhập cảnh trái phép và phòng, chống dịch Covid-19 trên tuyến biên giới. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công tác phòng chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc giải quyết các vụ án tham ô, tham nhũng, kinh tế và lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ. Tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài; tiếp nhận, phân loại, nghiên cứu tham mưu xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân theo quy định.

V- HOẠT ĐỘNG CỦA CHÍNH QUYỀN, ĐOÀN THỂ

1. Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh

Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh đã tiến hành các cuộc tiếp xúc cử tri đúng luật định, tổ chức các chương trình giám sát theo kế hoạch; thường xuyên phối hợp với chính quyền các cấp giải quyết kịp thời các kiến nghị của cử tri; tham gia nghiên cứu, góp ý các dự án luật và kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Các đại biểu phát huy vai trò của mình trong tham gia các hoạt động của Quốc hội và các Uỷ ban của Quốc hội để quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước; kiến nghị các bộ, ngành

Trung ương, các ngành chức năng của tỉnh giải quyết nhiều vấn đề cử tri quan tâm.

HĐND tỉnh tổ chức tổng kết hoạt động khoá XVI, nhiệm kỳ 2016-2021; tham gia chỉ đạo, thực hiện tốt công tác chuẩn bị và tổ chức thành công cuộc bầu cử Quốc hội khoá XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; tổ chức tốt 08 kỳ họp HĐND tỉnh (02 kỳ họp khóa XVI, nhiệm kỳ 2016 - 2021 và 06 kỳ họp khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026), ban hành các nghị quyết để triển khai thực hiện trong năm 2021 và nhiệm kỳ 2021 - 2026. Chỉ đạo tổ chức tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp phù hợp với diễn biến dịch Covid-19; thành lập Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; tổ chức tốt 11 phiên họp thường kỳ và 10 phiên họp đột xuất để giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp; tổ chức 03 cuộc giám sát, 02 cuộc khảo sát tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh. Năm 2021, thực hiện tiếp 64 lượt công dân, tiếp nhận 63 đơn khiếu nại, tố cáo, đã chuyển 06 đơn thư đến UBND tỉnh và cơ quan liên quan xem xét, giải quyết.

2. Uỷ ban nhân dân tỉnh

Tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2021; triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XIX Đảng bộ tỉnh; chỉ đạo thực hiện tốt công tác chuẩn bị các báo cáo, nghị quyết trình kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các phương án, kế hoạch, giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 để phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống, sản xuất của Nhân dân. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế - xã hội, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021. Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh. Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Kế hoạch đầu tư công, dự toán ngân sách năm 2022. Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2021; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại; giữ vững chủ quyền lãnh thổ biên giới quốc gia, tạo môi trường hoà bình, ổn định cho phát triển nhanh và bền vững.

3. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân

Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể tham gia, phối hợp chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các

cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt triển khai học tập và cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp; tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước gắn với công tác phòng, chống dịch Covid-19 ở địa phương. Ban hành Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với việc củng cố và phát triển tổ chức công đoàn trong các doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo; về lãnh đạo Đại hội Đoàn các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Cao Bằng lần thứ XV, Đại hội Hội Cựu chiến binh các cấp tiến tới Đại hội Hội Cựu chiến binh tỉnh Cao Bằng lần thứ VII, nhiệm kỳ 2022 - 2027. Lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội đại biểu Phụ nữ tỉnh Cao Bằng lần thứ XVI, Đại hội đại biểu Hội Chữ thập đỏ tỉnh Cao Bằng lần thứ VII, nhiệm kỳ 2021- 2026.

VI- CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 các cấp do đồng chí Bí thư cấp uỷ cùng cấp làm Trưởng Ban Chỉ đạo; thành lập Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch bệnh Covid-19 các cấp do đồng chí Chủ tịch UBND cùng cấp làm Chỉ huy trưởng; các Tiểu ban giúp việc Ban Chỉ đạo các cấp; Tổ công nghệ hỗ trợ phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh; 03 Đoàn nhân lực của tỉnh gồm 98 viên chức y tế tham gia hỗ trợ phòng, chống dịch Covid-19 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Triển khai giải pháp ứng dụng công nghệ quét QR Code. Phát động phong trào thi đua đặc biệt "*Cao Bằng đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19*". Thực hiện tốt nguyên tắc "ngăn chặn, phát hiện, cách ly, khoanh vùng, dập dịch" và phương châm "4 tại chỗ". Ban hành, triển khai Quy định tạm thời một số biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 để "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19" đối với từng cấp độ dịch trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện chiến dịch tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 12 đến dưới 18 tuổi trên địa bàn tỉnh năm 2021 - 2022. Xây dựng Kế hoạch đảm bảo giường bệnh và thiết lập Bệnh viện dã chiến điều trị bệnh nhân Covid-19. Ủng hộ, hỗ trợ tiền, nông sản cho các tỉnh Bắc Ninh, Bắc Giang, Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam phòng, chống dịch Covid-19.

Tăng cường công tác truyền thông và tổ chức tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 đảm bảo an toàn. Tổ chức tiếp nhận người bệnh dương tính với SARS-CoV-2 được điều trị khỏi; người bệnh, người nhà người bệnh đủ tiêu chuẩn ra viện và cách ly y tế; đón công dân của tỉnh gặp khó khăn do đại dịch từ các tỉnh phía Nam trở về địa phương; đồng thời thực hiện quản lý, theo dõi đảm bảo phòng, chống Covid-19 theo quy định. Duy

trì 135 tổ chốt chặn, ngăn chặn trên biên giới 24/24h, 16 tổ kiểm soát lưu động. Từ ngày 04/02/2020 đến hết ngày 31/12/2021, tỉnh đã tiếp nhận 29.863 công dân Việt Nam từ Trung Quốc trở về để thực hiện cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung; 822 người đang được cách ly tại cơ sở cách ly tập trung. Tiến hành lấy 264.817 mẫu bệnh phẩm để xét nghiệm Covid-19 (*trong đó xét nghiệm RT-PCR 142.637, test nhanh 122.180)*. Tổng số liều vắc xin được cấp 739.775; đã thực hiện 724.337 mũi tiêm. Từ ngày 05/11/2021 đến ngày 31/12/2021, tỉnh ghi nhận 561 trường hợp mắc Covid-19, có 260 người đã khỏi bệnh, 01 trường hợp tử vong.

VII- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Tỉnh uỷ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ đảng, chính quyền cụ thể hoá Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp; thực hiện tốt việc quán triệt, triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và các chương trình trọng tâm; xây dựng kế hoạch thực hiện các nội dung đột phá thực hiện Nghị quyết. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị lần thứ 02 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về các mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 và Nghị quyết số 01/NQ-CP, ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2021; tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh, huyện năm 2021 được Ban Chỉ đạo diễn tập Quân khu 1 đánh giá đạt kết quả xuất sắc.

Trong năm 2021, kinh tế - xã hội của tỉnh được duy trì ổn định; 09/18 chỉ tiêu kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng đạt và vượt kế hoạch, một số chỉ tiêu có mức tăng trưởng khá so với năm trước như: Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu qua địa bàn; tổng vốn đầu tư toàn xã hội; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng… Các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp bị ảnh hưởng của dịch Covid-19 và hỗ trợ xoá nhà tạm, nhà dột nát được tập trung chỉ đạo thực hiện.

Các hoạt động trong lĩnh vực văn hoá - xã hội đạt kết quả tốt, tỉ lệ hộ nghèo giảm 04%; chất lượng giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được chú trọng; công tác an sinh xã hội được thực hiện có hiệu quả. Công tác tiếp công dân, tiếp nhận giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo có nhiều tiến bộ; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ biên giới quốc gia. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được quan tâm; chú trọng việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức dôi dư do sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; hoạt động của các đoàn thể nhân dân có nhiều đổi mới, đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

Công tác lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội có mặt, có lúc chưa đồng bộ, kịp thời; còn 09/18 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chưa đạt kế hoạch; tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, triển khai một số công trình, dự án còn chậm. Công tác cải cách hành chính chưa có nhiều chuyển biến; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh vẫn ở mức thấp so với các tỉnh, thành phố trong cả nước. Việc xây dựng các Chương trình trọng tâm và các kế hoạch thực hiện các nội dung đột phá để cụ thể hoá Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh chậm.

Công tác phòng, chống dịch Covid-19 ở một số địa phương chưa tốt, kiểm soát người từ vùng có dịch trở về địa phương và giám sát thực hiện cách ly y tế tại nhà ở một số nơi chưa nghiêm, thiếu chặt chẽ. Chất lượng khám, chữa bệnh chưa đồng đều giữa các tuyến. Phát triển giáo dục ở vùng sâu, vùng xa; đời sống của một bộ phận dân cư, nhất là hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn.

Các loại tội phạm về kinh tế, ma túy, vi phạm pháp luật về môi trường vẫn diễn biến phức tạp, số vụ việc được phát hiện có chiều hướng tăng; tình trạng xuất, nhập cảnh trái phép vẫn còn xảy ra; hoạt động của tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp.

2.2.Nguyên nhân của những hạn chế

Một số văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện các quy định, chỉ thị, nghị quyết, cơ chế, chính sách mới của Đảng và Nhà nước chậm được ban hành, chưa đồng bộ, gây khó khăn cho quá trình chỉ đạo triển khai thực hiện ở tỉnh. Thiên tai, dịch bệnh, nhất là đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021 và đời sống, sản xuất của Nhân dân.

Một số cấp uỷ, chính quyền, đơn vị, địa phương chưa thực sự chủ động, quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý điều hành và tổ chức thực hiện. Sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương chưa thật sự chặt chẽ, linh hoạt, hiệu quả chưa cao. Một số doanh nghiệp, chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng năng lực hạn chế, ảnh hưởng lớn đến tiến độ triển khai thực hiện một số dự án trên địa bàn tỉnh.

Năng lực, trình độ chuyên môn của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế, ý thức trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ chưa cao. Một bộ phận người dân còn thiếu ý thức pháp luật, còn tư tưởng trông chờ ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước; chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, chưa thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch Covid-19.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2022

I- PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU

1. Phương hướng

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ các cấp; hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX; 03 Chương trình trọng tâm và các nghị quyết của Tỉnh uỷ đã ban hành trong năm 2021; ban hành, triển khai các Kế hoạch thực hiện các nội dung đột phá. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid -19 để phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống, sản xuất của Nhân dân. Đẩy nhanh tiến độ tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, triển khai một số công trình, dự án trọng điểm của tỉnh. Tập trung nguồn lực đầu tư cho Dự án đường bộ cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (Cao Bằng). Chú trọng phát triển văn hoá, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đời sống của Nhân dân; mở rộng, phát triển quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế. Củng cố quốc phòng – an ninh, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ quốc gia. Phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022 đã đề ra.

Chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng chống tham nhũng lãng phí. Lãnh đạo tổ chức tốt diễn tập khu vực phòng thủ huyện Nguyên Bình, Bảo Lâm, Đại hội Hội Cựu chiến binh các cấp, Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các cấp, nhiệm kỳ 2022 – 2027. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai, thực hiện các Chương trình trọng tâm và các nội dung đột phá thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX; Chương trình hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu

2.1. Chỉ tiêu về kinh tế

(1) Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng 8%, trong đó: Nông, lâm, ngư nghiệp tăng 3,07%. Công nghiệp, xây dựng tăng 11,43%. Dịch vụ tăng 8,5%. Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 8,7%.

(2) GRDP bình quân đầu người 41,11 triệu đồng.

(3) Giá trị sản phẩm trồng trọt, nuôi trồng thủy sản trên 1 đơn vị diện tích (ha) đạt trên 44 triệu đồng.

(4) Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu qua địa bàn (bao gồm cả giá trị hàng hóa giám sát) đạt 631 triệu USD. Trong đó: Kim ngạch nhập khẩu đăng ký tại địa bàn 125 triệu USD, kim ngạch xuất khẩu đăng ký tại địa bàn 301 triệu USD; giá trị hàng hóa giám sát 205 triệu USD.

(5) Thu ngân sách trên địa bàn đạt 2.018 tỉ đồng. Trong đó: Thu nội địa 1.788 tỉ đồng, thu xuất nhập khẩu 230 tỉ đồng.

(6) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng trên 11%.

(7) Tỉ lệ chiều dài các tuyến đường huyện, đường xã được nhựa hóa/bê tông hóa mặt đường 77,5%; tỉ lệ xã có đường đến trung tâm xã được nhựa hóa/bê tông hóa 98%.

2.2. Chỉ tiêu văn hóa - xã hội

(8) Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; tăng thêm 06 trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

(9) Duy trì 15 bác sỹ/vạn dân; tỉ lệ số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế xã đạt 69,6%; 35 giường bệnh/vạn dân; tỉ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế 95,4%.

(10) Tỉ lệ gia đình văn hóa duy trì 85%; tỉ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa duy trì 95%; tỉ lệ khu dân cư văn hóa 57%.

(11) Giảm tỉ lệ hộ nghèo 4% trở lên.

(12) Tỉ lệ lao động qua đào tạo 48,2%, trong đó tỉ lệ qua đào tạo nghề lên 35,8%; tỉ lệ thất nghiệp ở thành thị dưới 3,35%.

(13) Phấn đấu tăng thêm 05 xã điểm đạt từ 17 - 18 tiêu chí nông thôn mới.

2.3. Các chỉ tiêu về môi trường

(14) Tỉ lệ che phủ rừng 57,19%.

(15) Phấn đấu đạt 86% dân cư thành thị được dùng nước sạch, trên 92% dân cư nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh.

(16) Số hộ chăn nuôi đưa gia súc ra khỏi gầm sàn nhà tăng thêm 2.215 hộ.

(17) Tỉ lệ chất thải rắn sinh hoạt khu vực đô thị được xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường đạt 85%; tỉ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 87,5%.

2.4. Chỉ tiêu về xây dựng Đảng

(18) Tỉ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt trên 80%; kết nạp mới trên 2.000 đảng viên.

II- MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Kinh tế

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án nông nghiệp thông minh; phát triển, mở rộng các sản phẩm OCOP đã có thương hiệu và xây dựng các sản phẩm OCOP mới; hỗ trợ để các dự án chăn nuôi tập trung sớm đi vào hoạt động và mở rộng quy mô sản xuất... Làm tốt công tác trồng rừng, chăm sóc, quản lý và bảo vệ rừng; công tác phòng trừ dịch bệnh gia súc, gia cầm. Chủ động xây dựng và triển khai các phương án phòng chống lụt bão giảm nhẹ thiên tai. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân đưa gia súc ra khỏi gầm sàn.

Chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh sản xuất công nghiệp; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án thuỷ điện; quan tâm đầu tư xây dựng các công trình cấp điện cho các xóm chưa có điện; hoàn thiện cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, tạo mặt bằng sạch cho các nhà đầu tư. Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp thúc đẩy các hoạt động thương mại - dịch vụ trong điều kiện thực hiện các quy định về phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới; cung ứng đầy đủ, kịp thời các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và tiêu dùng của Nhân dân. Giám sát chặt chẽ hoạt động xuất nhập khẩu, ngăn ngừa có hiệu quả các hành vi vi phạm, gian lận thương mại; tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia sản xuất kinh doanh và xuất nhập khẩu qua biên giới.

Chỉ đạo hoàn thành quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân các công trình, dự án theo kế hoạch năm 2021. Triển khai, thực hiện Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 11-KL/TW, ngày 13/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia, đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách, kế hoạch đầu tư công năm 2022; các chương trình trọng tâm về phát triển kết cấu hạ tầng, xây dựng và đổi mới cơ chế chính sách nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút các nhà đầu tư chiến lược; thi công các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh như: Dự án đường bộ cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (Cao Bằng); Dự án Nhà Bảo tàng tỉnh... Hỗ trợ các doanh nghiệp trong đăng ký kinh doanh, giải thể doanh nghiệp, hợp tác xã; chủ động tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các doanh nghiệp và người dân.

Tập trung chỉ đạo ngay từ đầu năm nhiệm vụ thu ngân sách theo dự toán để bố trí cho các dự án trọng điểm của tỉnh. Kiểm soát chi ngân sách đảm bảo đúng quy định. Tiếp tục thực hiện nghiêm Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Luật Quản lý sử dụng tài sản công. Chỉ đạo, điều hành có hiệu quả chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng trên địa bàn tỉnh. Tích

cực khơi tăng các nguồn vốn, lãi suất linh hoạt, trong đó chú trọng nguồn vốn huy động tại chỗ, đáp ứng nhu cầu cho các thành phần kinh tế; tạo điều kiện cho khách hàng tiếp cận được nguồn vốn theo quy định.

Thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, việc chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, giải phóng mặt bằng các công trình dự án ngay từ đầu. Quan tâm công tác quản lý khai thác, bảo vệ khoáng sản; triển khai bán đấu giá đất, tài sản trên đất các địa chỉ đất theo kế hoạch. Đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường, kiểm tra, kiểm soát và xử lý ô nhiễm môi trường.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết về phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Tăng cường ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh; quan tâm kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa và đo lường tại các cơ sở sản xuất, hàng hóa lưu thông trên thị trường.

2. Văn hóa - xã hội

Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng giáo dục; rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp phù hợp với tình hình thực tế; triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng chuẩn đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định Nghị định số 71/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 của Chính phủ. Làm tốt công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp.

Đa dạng hóa các loại hình truyền thông, giáo dục, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho Nhân dân. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid - 19 theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; triển khai tiêm vắc xin phòng Covid - 19 đảm bảo an toàn. Tiếp tục thực hiện tốt các tiêu chí quốc gia về y tế xã; các dự án thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số và các chương trình y tế khác; cử cán bộ chuyên môn hỗ trợ cho tuyến dưới và tiếp nhận sự hỗ trợ chuyên môn của tuyến Trung ương cho tuyến tỉnh. Duy trì can thiệp giảm hại, giảm thiểu lây nhiễm HIV, điều trị ARV, Methadone. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về Bảo hiểm y tế, thanh tra, kiểm tra hoạt động các cơ sở hành nghề Y - Dược tư nhân, cơ sở sản xuất và kinh doanh thực phẩm. Khuyến khích các đơn vị thực hiện xã hội hóa công tác y tế theo đúng các quy định của Nhà nước.

Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức Liên Hoan Hát Then Đàn tính tỉnh, các hoạt động Tuần Văn hóa, Thể thao và Du lịch Cao Bằng. Đưa Dự án Xe thư viện lưu động đến với Nhân dân vùng sâu, vùng xa; phát triển thể thao thành tích cao theo hướng bền vững; tổ chức tốt Đại hội thể dục thể

thao toàn tỉnh lần thứ IX và tham gia Đại hội thể dục thể thao toàn quốc. Ban hành, triển khai Kế hoạch thực hiện nội dung đột phá về phát triển Du lịch - Dịch vụ bền vững. Tăng cường quảng bá, xúc tiến du lịch; thu hút các nhà đầu tư chiến lược, xây dựng hạ tầng theo hướng đồng bộ đa chức năng tại 03 di tích quốc gia đặc biệt, các danh thắng quốc gia, vùng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng gắn với phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Tiếp tục quan tâm thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid - 19. Tập trung phát triển thị trường lao động, làm tốt công tác dự báo, kết nối cung – cầu lao động với các tỉnh trong khu vực và cả nước. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người có công, bảo trợ xã hội. Triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình xoá nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh.

Triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Làm tốt công tác thông tin đối ngoại, thông tin cơ sở; đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt; nâng cao chất lượng các dịch vụ bưu chính - viễn thông. Tổ chức tập huấn công tác thông tin đối ngoại; triển lãm Bản đồ, tư liệu về Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam – Những bằng chứng lịch sử và Pháp lý. Thường xuyên theo dõi, quản lý các nguồn thông tin trên môi trường mạng xã hội, kịp thời ngăn chặn các luồng thông tin xấu độc, thông tin sai sự thật gây hoang mang trong dư luận.

Tiếp tục quan tâm chỉ đạo, đầu tư các công trình, dự án, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, các chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; chủ động nắm tình hình, kịp thời hướng dẫn giải quyết các nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của tổ chức, cá nhân tôn giáo theo đúng quy định của pháp luật; xử lý nghiêm các hoạt động tôn giáo trái pháp luật. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động quần chúng; phát huy vai trò của những người có uy tín trong đồng bào dân tộc trong thực hiện các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước.

3. An ninh - quốc phòng, nội chính

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định; chủ động theo dõi, nắm chắc tình hình an ninh trật tự, nhất là khu vực biên giới, nội địa, giám sát chặt chẽ phía Trung Quốc xây dựng hàng rào, khống chế, ngăn chặn đúng quy định theo Hiệp định về quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc, kịp thời phát hiện và ngăn chặn các hoạt động xâm phạm an ninh biên giới, xuất cảnh, nhập cảnh trái phép. Tăng cường theo dõi, nắm chắc tình hình hoạt động tôn giáo và hoạt động

của tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình, không để điểm nóng phức tạp xảy ra.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết về lãnh đạo xây dựng nền Quốc phòng toàn dân giai đoạn 2021 – 2025; Quy chế phối hợp các lực lượng theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP, ngày 05/9/2019 của Chính phủ ở các cấp và 03 văn kiện pháp lý về biên giới và biên bản các cuộc họp của Uỷ ban liên hợp biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc. Chuẩn bị các điều kiện, tổ chức tốt diễn tập khu vực phòng thủ huyện Nguyên Bình, Bảo Lâm và diễn tập cấp xã năm 2022. Tổ chức tốt lực lượng và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai. Tăng cường các biện pháp phòng, chống xuất, nhập cảnh trái phép và dịch Covid-19 trên tuyến biên giới; kiểm tra công tác huấn luyện chiến sĩ, dân quân tự vệ, dự bị động viên; tập huấn quân sự các cấp, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho các đối tượng. Làm tốt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ trên địa bàn; xây dựng lực lượng Công an xã chính quy trong sạch, vững mạnh toàn diện trong tình hình mới.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài của công dân theo quy định. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Nâng cao chất lượng hoạt động bổ trợ tư pháp, điều tra, truy tố, giải quyết các loại vụ án, thực hành quyền công tố không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm.

4. Nội vụ, ngoại vụ

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức bộ máy, quản lý biên chế và thực hiện tinh giản biên chế năm theo quy định. Làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính đối với đội ngũ cán bộ, công chức các cấp. Hoàn thành việc lập hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính của các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp, sáp nhập.

Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình đối ngoại năm 2022. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện các thỏa thuận đã ký kết; tăng cường mở rộng mối quan hệ hợp tác với các tổ chức và các địa phương nước ngoài, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ vào tỉnh. Phối hợp chuẩn bị nội dung Chương trình Gặp gỡ đầu xuân năm 2022, Hội nghị lần thứ 13 Uỷ ban Công tác liên hợp giữa 04 tỉnh biên giới Việt Nam và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc.

5. Xây dựng Đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể

Chỉ đạo, định hướng tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm, các ngày lễ lớn, các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của đất

nước, của tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW; Chuyên đề toàn khoá gắn với thực hiện nội dung đột phá trong thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2021 – 2025: "Chủ động, trách nhiệm; nói đi đôi với làm; chống tư tưởng trông chờ, ỷ lại". Thực hiện hiệu quả các đề án về công tác tuyên giáo đã được ban hành. Chú trọng nâng cao chất lượng giao ban báo chí, khoa giáo; định hướng hoạt động văn hóa, văn nghệ, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; thông tin đối ngoại; dư luận xã hội. Tổ chức tốt Hội thi giảng viên lý luận chính trị giỏi cấp tỉnh năm 2022. Phối hợp với Cục Kỹ thuật Hải quân tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện Kế hoạch phối hợp tuyên truyền về biển, đảo giữa Cục Kỹ thuật Hải quân với Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ 8 tỉnh, thành phố.

Ban hành, triển khai thực hiện Kế hoạch luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2022 - 2025; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Rà soát, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh cán bộ chủ chốt các huyện, thành phố; quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các sở, ban, ngành MTTQ và các đoàn thể tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 và xây dựng quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt của tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030. Quan tâm phát triển đảng viên mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, chất lượng đội ngũ đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Rà soát, sàng lọc, đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi đảng; đề cao vai trò tiên phong của cấp uỷ, người đứng đầu và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tổ chức tốt các Hội thi bí thư chi bộ giỏi, cán bộ, lãnh đạo, quản lý giỏi các cấp; Hội nghị sơ kết 02 năm thực hiện Quy chế phối hợp chỉ đạo công tác Tổ chức xây dựng Đảng giữa Cục Chính trị với 06 tỉnh trên địa bàn Quân Khu 1. Thường xuyên quan tâm công tác xây dựng các tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

Chỉ đạo quán triệt, triển khai có hiệu quả các quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và hướng dẫn của UBKT Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng mới ban hành. Thực hiện tốt Chương trình kiểm tra, giám sát của Tỉnh uỷ; Chương trình kiểm tra, giám sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2022. Tăng cường phối hợp với các tổ chức đảng, cơ quan liên quan trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng. Chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện và kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, đảng viên.

Chỉ đạo tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp. Đẩy mạnh công tác vận động quần chúng, chủ động nắm bắt tình hình và kịp thời xử lý các vấn đề bức xúc, nảy sinh tại cơ sở. Ban hành, triển khai thực hiện các đề án cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ, mô hình "Dân vận khéo" ở cơ sở. Tiếp tục đấu tranh, ngăn chặn, tiến tới xóa bỏ tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo theo dõi, nắm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới, nội địa và công tác phòng, chống tham nhũng; giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp kéo dài. Tiến hành kiểm tra, giám sát các địa phương, đơn vị về công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp. Tiếp nhận, xử lý, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định. Định hướng xử lý một số vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp, dư luận quan tâm.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch Covid -19. Lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội Đoàn các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Cao Bằng lần thứ XV, Đại hội Hội Cựu chiến binh các cấp tiến tới Đại hội Hội Cựu chiến binh tỉnh Cao Bằng lần thứ VII, nhiệm kỳ 2022 - 2027. Đẩy mạnh các phong trào thi đua lao động sản xuất, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2022.

T/M TỈNH UỶ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY CAO BẰNG

Trần Hồng Minh

Nơi nhận:
- Văn phòng TW Đảng (báo cáo),
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các huyện uỷ, thành uỷ,
- Các ban đảng, BCS đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- LĐVP, CVTH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

COMC
TUNAT
DARUSSALAM

Phụ lục 01

Các chỉ thị, nghị quyết, chương trình của Tỉnh uỷ ban hành năm 2021

(ban hành kèm theo Báo cáo số 162-BC/TU, ngày 25/01/2022 của Tỉnh uỷ Cao Bằng)

STT	Số, ngày tháng năm ban hành	Cơ quan ban hành	Trích yếu	Ghi chú
I	**NGHỊ QUYẾT**			
1	Số 02-NQ/TU, ngày 04/01/2021	Tỉnh uỷ	Nghị quyết Hội nghị lần thứ 02 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIX về mục tiêu và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2021	
2	Số 03-NQ/TU, ngày 15/7/2021	Tỉnh uỷ	Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIX về nhiệm vụ công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021	
3	Số 04-NQ/TU, ngày 15/7/2021	Tỉnh uỷ	Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIX về lãnh đạo thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025	
4	Số 117 -NQ/TU, ngày 15/7/2021	Tỉnh uỷ	Nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh khoá XIX về lãnh đạo xây dựng nền Quốc phòng toàn dân giai đoạn 2021 - 2025	
5	Số 05-NQ/TU, ngày 22/10/2021	Tỉnh uỷ	Nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh khoá XIX về phát triển huyện Hà Quảng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030	
6	Số 06-NQ/TU, ngày 03/11/2021	Tỉnh uỷ	Nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh khoá XIX về phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030	
7	Số 07-NQ/TU, ngày 03/11/2021	Tỉnh uỷ	Nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh khoá XIX về tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ đảng về xây dựng thành phố Cao Bằng đạt tiêu chí đô thị loại II, trở thành thành phố du lịch, văn minh - hiện đại giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn 2030	

8	Số 08-NQ/TU, ngày 29/11/2021	Tỉnh uỷ	Nghị quyết của BCH Đảng bộ tỉnh khoá XIX về xây dựng và phát triển các huyện miền Tây tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030	
II	**CHỈ THỊ**			
1	Số 21-CT/TU, ngày 04/01/2021	BTV Tỉnh uỷ	Về lãnh đạo công tác bảo đảm an ninh, trật tự năm 2021	
2	Số 04-CT/TU, ngày 04/3/2021	BTV Tỉnh uỷ	Về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng đối với nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ giai đoạn 2021 - 2025	
3	Số 05-CT/TU, ngày 04/3/2021	BTV Tỉnh uỷ	Về tăng cường lãnh đạo thực hiện công tác cán bộ dân tộc Mông, Dao, Sán Chỉ, Lô Lô và các dân tộc thiểu số ít người khác trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2021 - 2025	
4	Số 41-CT/TU, ngày 05/3/2021	BTV Tỉnh uỷ	Về việc tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Cao Bằng năm 2021	
5	Số 06-CT/TU, ngày 15/4/2021	BTV Tỉnh uỷ	Về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với việc củng cố và phát triển tổ chức công đoàn trong các doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo	
6	Số 07-CT/TU, ngày 07/7/2021	BTV Tỉnh uỷ	Về lãnh đạo Đại hội Hội Cựu chiến binh các cấp tiến tới Đại hội Hội Cựu chiến binh tỉnh Cao Bằng lần thứ VII (nhiệm kỳ 2022-2027)	
7	Số 08-CT/TU, ngày 23/8/2021	BTV Tỉnh uỷ	Về lãnh đạo xây dựng Công an xã chính quy trong sạch, vững mạnh trong tình hình mới	
8	Số 10-CT/TU, ngày 30/8/2021	BTV Tỉnh uỷ	Về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 -2025	
9	Số 11-CT/TU, ngày 09/9/2021	BTV Tỉnh uỷ	Về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh	
10	Số 12-CT/TU, ngày 10/9/2021	BTV Tỉnh uỷ	Về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đầu tư xây dựng các công trình cấp điện cho các xóm chưa	

			có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025	
11	Số 13-CT/TU, ngày 16/10/2021	BTV Tỉnh uỷ	Về lãnh đạo Đại hội Đoàn các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Cao Bằng lần thứ XV nhiệm kỳ 2022 - 2027	
III	**CHƯƠNG TRÌNH**			
1	Số 02-CTr/TU, ngày 04/01/2021	Tỉnh uỷ	Chương trình công tác toàn khoá của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025	
2	Số 03-CTr/TU, ngày 05/01/2021	Tỉnh uỷ	Chương trình kiểm tra, giám sát của Tỉnh uỷ Cao Bằng khoá XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025	
3	Số 04-CTr/TU, ngày 05/01/2021	Tỉnh uỷ	Chương trình công tác năm 2021 của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ khoá XIX, nhiệm kỳ 2015 - 2020	
4	Số 05-CTr/TU, ngày 06/01/2021	Tỉnh uỷ	Chương trình kiểm tra, giám sát của Tỉnh uỷ năm 2021	
5	Số 06-CTr/TU, ngày 06/5/2021	Tỉnh uỷ	Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025	
6	Số 08-CTr/TU, ngày 16/7/2021	Tỉnh uỷ	Chương trình về xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, nhất là cấp chiến lược có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực ở nông thôn nhằm khắc phục điểm nghẽn, nút thắt về chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2021-2025	
7	Số 09-CTr/TU, ngày 11/11/2021	Tỉnh uỷ	Chương trình xây dựng và đổi mới cơ chế, chính sách nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút các nhà đầu tư chiến lược	
8	Số 10-CTr/TU, ngày 11/11/2021		Chương trình phát triển kết cấu hạ tầng (giao thông, du lịch, cửa khẩu, đô thị, hạ tầng số) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 – 2025	

IV	ĐỀ ÁN			
1	Số 38-ĐA/TU, ngày 25/02/2021	Tỉnh uỷ	Đề án tổ chức Hội nghị trực tuyến Chương trình Gặp gỡ đầu xuân 2021 và Hội nghị lần thứ 12 Ủy ban Công tác liên hợp giữa 04 tỉnh: Cao Bằng, Quảng Ninh, Lạng Sõn, Hà Giang (Việt Nam) và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc)	
2	Số 01-ĐA/TU, ngày 04/3/2021	Tỉnh uỷ	Đề án thi nâng ngạch công chức và thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2021	
3	Số 02-ĐA/TU, ngày 25/6/2021	Tỉnh uỷ	Đề án nghiên cứu, biên soạn và xuất bản các ấn phẩm lịch sử đảng bộ địa phương, lịch sử truyền thống ngành giai đoạn 2021 – 2025	
4	Số 03-ĐA/TU, ngày 15/7/2021	Tỉnh uỷ	Đề án nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên mới;rà soát, sàng lọc đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng giai đoạn 2021 - 2025	
5	Số 04-ĐA/TU, ngày 23/9/2021	Tỉnh uỷ	Đề án đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng giai đoạn 2021 – 2025	
6	Số 05-ĐA/TU, ngày 29/9/2021	Tỉnh uỷ	Đề án hoạt động báo in và báo điện tử của Báo Cao Bằng	
7	Số 06-ĐA/TU, ngày 29/10/2021	Tỉnh uỷ	Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2021 - 2025	
8	Số 172 - ĐA/TU, ngày 07/12/2021	Tỉnh uỷ	Đề án nâng cao chất lượng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch giai đoạn 2021 - 2025	

Phụ lục 02

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2021

(ban hành kèm theo Báo cáo số 162-BC/TU, ngày 25/01/2021 của Tỉnh uỷ Cao Bằng)

TT	Chỉ tiêu		Nghị quyết	Thực hiện năm 2021	So với kế hoạch
1	Tổng sản phẩm (GRDP) tăng		7,5 - 8%	3,33%	44,4%
	Trong đó:	Nông, lâm, ngư nghiệp tăng	2,9 - 3,2%	3,07%	105,8%
		Công nghiệp, xây dựng tăng	11,5 - 12,6%	2,34%	20,34%
		Dịch vụ tăng	7,5 - 8%	3,51%	46,8%
		Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng	4,5- 5%	8,01%	178%
2	GRDP bình quân đầu người		40,3 triệu đồng	37 triệu đồng	91,8%
3	Giá trị sản phẩm trồng trọt, nuôi trồng thuỷ sản trên 1 đơn vị diện tích		42 triệu đồng	42 triệu đồng	100%
4	Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu qua địa bàn		470 triệu USD	777,792 triệu USD	165%
	Trong đó:	Xuất khẩu	225 triệu USD	337,887 triệu USD	150,2%
		Nhập khẩu	60 triệu USD	178,925 triệu USD	298%
		Giám sát	185 triệu USD	260,98 triệu USD	141%
5	Thu ngân sách trên địa bàn đạt		2.000 tỉ đồng	1.942,7 tỉ đồng	97%
	Trong đó:	Thu nội địa	1.800 tỉ đồng	1.494,686 tỉ đồng	83%
		Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu	200 tỉ đồng	435,65 tỉ đồng	218%
6	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng		> 10%	< 33,47 %	66%

7	Tỉ lệ chiều dài các tuyến đường huyện, đường xã được nhựa hoá/bê tông hoá mặt đường	77%	60,3%	78,3%
	Tỉ lệ xã có đường đến trung tâm xã được nhựa hoá/bê tông hoá	96%	96,14%	100,1%
8	Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xoá mù chữ; xây dựng trường chuẩn quốc gia tăng thêm 6 trường mầm non và phổ thông.	6 trường	10	166,7%
9	Bác sỹ/vạn dân	15 bác sỹ/vạn dân	15	100%
	Tỉ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế xã	65,84%	78,9	119,8%
	Số giường bệnh/vạn dân	35 giường	35	100%
	Tỉ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	98,45%	94,75%	96,24%
10	Tỉ lệ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa	85%	85%	100%
	Tỉ lệ tỉ lệ khu dân cư văn hóa	56%	56%	100%
	Tỉ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa	95%	95%	100%
	Tỉ lệ khu dân cư có nhà văn hóa	81%	81%	100%
11	Giảm tỉ lệ hộ nghèo	> 4%	4%	100%
12	Tỉ lệ lao động qua đào tạo	46,6%	46,6%	100%
	Trong đó: Đào tạo nghề	34,4%	34,4%	100%
	Tỉ lệ thất nghiệp ở thành thị	3,45%	3,45%	100%
13	Số xã được công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới	> 05 xã	01	20%
14	Tỉ lệ che phủ rừng	56,54%	56,54%	100%

15	Tỉ lệ dân cư thành thị được dùng nước sạch	96%	85%	88,5%
	Tỉ lệ dân cư nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh	> 91%	91%	100%
16	Số hộ chăn nuôi đưa gia súc ra khỏi gầm sàn	2.600 hộ	2.600 hộ	100%
	Tỉ lệ chất thải rắn sinh hoạt khu vực đô thị được xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường	80%	82,4%	103%
	Tỉ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý	100%	87,5%	87,5%
18	Tỉ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ	80%	(chưa có đánh giá)	
	Kết nạp đảng viên mới	> 2.000	2.121	106%